

Số: 240/2024/QĐST-DS

Ba Đình, ngày 10 tháng 9 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 144; khoản 3 Điều 147; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc Hội;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 22 tháng 8 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Dân sự thụ lý số 143/2024/TLST - KDTM về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” ngày 16 tháng 4 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành ngày 22 tháng 8 năm 2024 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: **Ngân hàng TMCP K (T)**; Trụ sở: Số F phố Q, phường T, quận H, thành phố Hà Nội; Đại diện pháp luật: Ông Hồ Hùng A-Chủ tịch Hội đồng quản trị; Đại diện ủy quyền: Bà Phạm Thị N - Giám đốc xử lý nợ (Theo Quyết định số 0267/2023/QĐ-HĐQT ngày 10/4/2023 của Chủ tịch Hội đồng quản trị Ngân Hàng TMCP K). Bà N ủy quyền lại cho ông Lương Văn P, bà Nguyễn Thị H và bà Trần Thị Hồng P1 theo Giấy ủy quyền số 239-03/2024/UQ-TCB ngày 09/4/2024.

- Bị đơn: Ông **Bùi Quang V**, sinh năm 1977. CMND số: 011869056 do Công an thành phố H cấp ngày 14/11/2006 và bà **Nguyễn Thị Như H1** – sinh năm 1982. CMND số: 012777076 do Công an thành phố H cấp ngày 27/3/2005. Cả hai cùng HKTT tại: C502 TTTM& Nhà ở B ngách C Đ, phường L, quận B, thành phố Hà

Nội. Bà Nguyễn Thị Như H1 ủy quyền lại cho ông Bùi Quang V theo Biên bản xác nhận ủy quyền ngày 10/5/2024 tại Tòa án nhân dân quận Ba Đình.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: **Công ty CP V1**. Giấy chứng nhận Đăng ký kinh doanh Công ty Cổ phần S do Phòng Đăng ký kinh doanh – Sở kế hoạch và Đầu tư tỉnh K cấp lần đầu ngày 26/7/2006. Địa chỉ: Đảo H, phường V, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về số tiền nợ và trách nhiệm trả nợ:

- Ông Bùi Quang V và bà Nguyễn Thị Như H1 xác nhận còn nợ Ngân hàng TMCP K số tiền tạm tính đến ngày 22/8/2024 là: **699.769.441** (*Sáu trăm chín mươi chín triệu, bảy trăm sáu mươi chín nghìn, bốn trăm bốn mươi một*) đồng, bao gồm: Nợ gốc: **631.946.952** (*Sáu trăm ba mươi một triệu, chín trăm bốn mươi sáu nghìn, chín trăm năm mươi hai*) đồng; Lãi trong hạn: **62.077.518** (*Sáu mươi hai triệu, không trăm bảy mươi bảy nghìn, năm trăm mười tám*) đồng; Lãi quá hạn: **141.495** (*Một trăm bốn mươi một nghìn, bốn trăm chín mươi lăm*) đồng; Lãi chậm trả: **5.603.476** (*Năm triệu, sáu trăm linh ba nghìn, bốn trăm bảy mươi sáu*) đồng và các khoản nợ lãi phát sinh theo lãi suất thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng số TTC20173516/HĐTD ngày 14/6/2017 và Khế ước nhận nợ số TTC2017351601 ngày 23/6/2017.

2.2. Về phương án và lộ trình trả nợ cụ thể như sau:

- Ông Bùi Quang V và bà Nguyễn Thị Như H1 phải thanh toán cho Ngân hàng TMCP K số tiền tạm tính đến ngày 22/8/2024 là: **699.769.441** (*Sáu trăm chín mươi chín triệu, bảy trăm sáu mươi chín nghìn, bốn trăm bốn mươi một*) đồng, bao gồm: Nợ gốc: **631.946.952** (*Sáu trăm ba mươi một triệu, chín trăm bốn mươi sáu nghìn, chín trăm năm mươi hai*) đồng; Lãi trong hạn: **62.077.518** (*Sáu mươi hai triệu, không trăm bảy mươi bảy nghìn, năm trăm mười tám*) đồng; Lãi quá hạn: **141.495** (*Một trăm bốn mươi một nghìn, bốn trăm chín mươi lăm*) đồng; Lãi chậm trả: **5.603.476** (*Năm triệu, sáu trăm linh ba nghìn, bốn trăm bảy mươi sáu*) đồng và các khoản nợ lãi phát sinh theo lãi suất thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng số TTC20173516/HĐTD ngày 14/6/2017 và Khế ước nhận nợ số TTC2017351601 ngày 23/6/2017.

Lộ trình trả nợ cụ thể như sau:

- Chậm nhất ngày 26/9/2024, ông Bùi Quang V và bà Nguyễn Thị Như H1 thanh toán trả cho Ngân hàng TMCP K số tiền nợ gốc là: **100.000.000** (Một trăm triệu) đồng;

- Chậm nhất ngày 26/10/2024, ông Bùi Quang V và bà Nguyễn Thị Như H1 thanh toán trả cho Ngân hàng TMCP K số tiền nợ gốc là: **50.000.000** (Năm mươi triệu) đồng;

- Chậm nhất ngày 26/11/2024, ông Bùi Quang V và bà Nguyễn Thị Như H1 thanh toán trả cho Ngân hàng TMCP K số tiền nợ gốc là: **50.000.000** (Năm mươi triệu) đồng;

- Chậm nhất ngày 26/12/2024, ông Bùi Quang V và bà Nguyễn Thị Như H1 thanh toán trả cho Ngân hàng TMCP K số tiền nợ gốc là: **50.000.000** (Năm mươi triệu) đồng;

- Chậm nhất ngày 26/01/2025, ông Bùi Quang V và bà Nguyễn Thị Như H1 thanh toán trả cho Ngân hàng TMCP K số tiền nợ gốc là: **50.000.000** (Năm mươi triệu) đồng;

- Chậm nhất ngày 26/02/2025, ông Bùi Quang V và bà Nguyễn Thị Như H1 thanh toán trả cho Ngân hàng TMCP K số tiền là: **399.769.441** (*Ba trăm chín mươi chín triệu, bảy trăm sáu mươi chín nghìn, bốn trăm bốn mươi mốt*) đồng và các khoản nợ lãi phát sinh theo lãi suất thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng số TTC20173516/HĐTD ngày 14/6/2017 và Khế ước nhận nợ số TTC2017351601 ngày 23/6/2017.

Kể từ ngày 23/8/2024, Ngân hàng TMCP K được quyền tiếp tục tính lãi theo đúng thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng số TTC20173516/HĐTD ngày 14/6/2017 và Khế ước nhận nợ số TTC2017351601 ngày 23/6/2017 cho đến ngày ông Bùi Quang V và bà Nguyễn Thị Như H1 thực tế thanh toán hết nợ cho Ngân hàng TMCP K.

Trường hợp hợp đồng tín dụng các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

Trong trường hợp ông Bùi Quang V và bà Nguyễn Thị Như H1 vi phạm lộ trình trả nợ theo như thỏa thuận thì Ngân hàng TMCP K có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp: Căn hộ số 24, tầng 23 và quyền sử dụng các phần diện tích và thiết bị thuộc sở hữu, sử dụng chung của khu căn hộ thuộc Nhà chung cư tại D Vinpearl B (hoặc tên gọi khác do Chủ đầu tư hoặc Cơ quan có thẩm quyền quyết định tùy từng thời điểm), tại địa chỉ: Số G T, phường L, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa theo Hợp đồng mua bán căn hộ số VBC-23-24/CONDOTELTRẦN PHÚ/HĐMBCH ngày 8/6/2017 được ký kết giữa Công ty Cổ phần V1 với ông Bùi Quang V.

Số tiền thu được từ việc xử lý tài sản thế chấp nêu trên sẽ được thanh toán toàn bộ nợ theo các hợp đồng tín dụng nêu trên, nếu dư Ngân hàng TMCP K phải trả lại cho bên thế chấp, nếu thiếu thì bên vay tiền tiếp tục phải trả cho Ngân hàng TMCP K số tiền còn thiếu.

2. Đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP K đối với số tiền **51.372.762** (*Năm mươi một triệu, ba trăm bảy mươi hai nghìn, bảy trăm sáu mươi hai*) đồng.

3. Về án phí Dân sự sơ thẩm:

- Ông Bùi Quang V và bà Nguyễn Thị Như H1 tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là **15.995.389 đồng** (*Mười lăm triệu, chín trăm chín mươi lăm nghìn, ba trăm tám mươi chín đồng*).

- Ngân hàng TMCP K không phải chịu án phí sơ thẩm và được hoàn trả số tiền tạm ứng án phí đã nộp **46.000.000 đồng** (*Bốn mươi sáu triệu đồng*) theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0005194 ngày 16 tháng 4 năm 2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình;
- Chi cục THA dân sự quận Ba Đình;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Nhung